

Số: /KH-UBND

Hoàng Hóa, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, giai đoạn 2021-2025.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nhằm thực hiện có hiệu quả Quyết định số 622-QĐ/TU ngày 23/7/2021 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/1/2019 của Tỉnh ủy về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 92-QĐ/HU ngày 30/11/2020 của Huyện ủy về ban hành Chương trình phát triển nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, giai đoạn 2020-2025.

2. Yêu cầu:

- Triển khai, quán triệt đến các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, hợp tác xã, các nhà đầu tư hoạt động lĩnh vực nông nghiệp và nông dân trong huyện các chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện về tích tụ tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn trong giai đoạn hiện nay, tạo sự đồng thuận, hoàn thành mục tiêu hằng năm và cả giai đoạn 2021-2025.

- Cụ thể hóa việc giao nhiệm vụ và các chỉ tiêu, lộ trình cụ thể để các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Tích tụ, tập trung đất đai để khắc phục tình trạng sản xuất phân tán, nhỏ lẻ, manh mún, hiệu quả thấp; giải quyết tình trạng bỏ ruộng không sản xuất, giữ ruộng sản xuất cầm chừng; tạo điều kiện cho nông dân có nhu cầu sản xuất lớn, các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, có điều kiện đưa cơ giới hóa đồng bộ, ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của nông sản hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người sản xuất, đáp ứng với yêu cầu đẩy mạnh tái cơ cấu và phát triển nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Hoàng Hóa, giai đoạn 2021-2025.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Giai đoạn 2021-2025, tổng diện tích đất cây trồng hằng năm, cây lâu năm, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản được tích tụ, tập trung đạt 1.250 ha, Trong đó: diện tích đất được tích tụ, tập trung theo tiêu chí của tỉnh đạt 880 ha, diện tích đất được tích tụ, tập trung theo tiêu chí của huyện đạt 370 ha (*có phụ biểu chi tiết kèm theo*).

3. Tiêu chí áp dụng

3.1. Tiêu chí tích tụ, tập trung đất đai của tỉnh

Áp dụng bộ tiêu chí theo Quyết định số 4145/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh). Cụ thể:

3.1.1. Trồng trọt

- *Cây lúa*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích tối thiểu từ 10 ha; tổ hợp tác 30 ha và doanh nghiệp, Hợp tác xã 50 ha.

- *Cây rau ăn lá, ăn củ, ăn quả, cây dưa ăn quả*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích từ 01 ha trở lên; hợp tác xã, tổ hợp tác từ 03 ha trở lên và doanh nghiệp từ 05 ha trở lên.

- *Cây hoa*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích từ 01 ha trở lên; hợp tác xã, tổ hợp tác từ 03 ha trở lên và doanh nghiệp từ 05 ha trở lên

- *Cây dược liệu*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích từ 01 ha trở lên; hợp tác xã, tổ hợp tác từ 03 ha trở lên và doanh nghiệp từ 10 ha trở lên

- *Cây ăn quả*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích từ 03 ha trở lên; hợp tác xã, tổ hợp tác từ 10 ha trở lên đối với và doanh nghiệp từ 15 ha trở lên.

- *Cây thức ăn chăn nuôi*: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích tối thiểu từ 05 ha; hợp tác xã, tổ hợp tác 10 ha đối với và doanh nghiệp 30 ha.

Yêu cầu sản xuất phải tập trung, liên vùng và thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

3.1.2. Thủy sản: đối với hộ gia đình, cá nhân diện tích nuôi tôm he chân trắng từ 01 ha trở lên; doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác từ 05 ha trở lên; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

3.1.3. Lâm nghiệp: phát triển rừng trồng sản xuất đối với hộ gia đình, cá nhân có diện tích liên vùng từ 05 ha trở lên; đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp có diện tích liên vùng từ 100 ha trở lên.

3.2. Tiêu chí tích tụ, tập trung đất đai của huyện

3.2.1. Trồng trọt

- *Cây lúa*: diện tích tối thiểu từ 05 ha đối với hộ gia đình, cá nhân; 10 ha đối với tổ hợp tác và 15 ha đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; liên vùng, tập trung; nằm trong vùng sản xuất cây lương thực ổn định của địa phương; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

- *Cây rau ăn lá, ăn củ, ăn quả, cây dưa ăn quả, cây hoa*: diện tích từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân; từ 02 ha trở lên đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 03 ha trở lên đối với doanh nghiệp; liên vùng, tập trung; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

- *Cây dược liệu*: diện tích từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân; từ 02 ha trở lên đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 05 ha trở lên đối với doanh nghiệp; liên vùng, tập trung; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

- *Cây ăn quả*: diện tích từ 02 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân; từ 05 ha trở lên đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 10 ha trở lên đối với doanh nghiệp; liên vùng, tập trung; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

- *Cây lạc, ngô*: diện tích từ 05 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân; từ 10 ha trở lên đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 15 ha trở lên đối với doanh nghiệp; liên vùng, tập trung; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

3.2.2. Thủy sản

- *Nuôi tôm quảng canh cải tiến*: diện tích ao nuôi từ 02 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân; từ 05 ha trở lên đối với hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp; thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

- *Nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh*: diện tích ao từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình; 02 ha trở lên đối với hợp tác xã, doanh nghiệp, thời gian thực hiện tối thiểu 05 năm (60 tháng).

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa việc tích tụ, tập trung ruộng đất, sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao là khâu đột phá trong sản xuất nông nghiệp cả trước mắt và lâu dài, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, đạt năng suất, chất lượng hiệu quả cao hơn, góp phần đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm, nâng cao thu nhập cho người sản xuất.

- Nâng cao nhận thức đối với những hộ dân không còn nhu cầu sản xuất nông nghiệp chủ động cho thuê, chuyển nhượng hoặc góp đất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất để tăng hiệu quả sử dụng đất, tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác.

- Tuyên truyền khuyến khích động viên những nông dân có điều kiện ngay tại địa phương đứng ra mượn đất, thuê đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để sản xuất; đổi mới tư duy trong cán bộ, đảng viên và nông dân luôn chào đón, mời gọi, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

- Phê phán các cá nhân được giao đất nhưng không sản xuất, không cho thuê, cho mượn, không chuyển nhượng, không cho đổi điền,...làm ảnh hưởng đến chủ trương tích tụ, tập trung đất đai, lãng phí tài nguyên, vi phạm Luật Đất đai.

2. Đẩy mạnh thực hiện các hình thức tích tụ, tập trung đất đai

2.1. Tiếp tục khuyến khích việc đổi điền, dồn thửa

Căn cứ các quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của từng địa phương, cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã tiếp tục vận động và tạo điều kiện, hỗ trợ cho nông dân tự đổi điền, dồn thửa hoặc tổ chức đổi điền dồn thửa theo nhóm hộ, theo thôn để hộ dân có thửa đất lớn, nhất là đối với những xã mỗi hộ dân đang còn canh tác trên nhiều thửa ruộng. Giao nhiệm vụ cho Công chức địa chính, trưởng thôn phải giúp đỡ xây dựng, phê duyệt và thực hiện phương án đổi điền, lập hồ sơ và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đổi điền.

2.2. Thuê, mượn quyền sử dụng đất

Khuyến khích các hộ nông dân, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đứng ra thuê, mượn quyền sử dụng đất của nông dân được giao đất để sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Thời gian thuê, mượn, mức giá thuê đất do hai bên thỏa thuận và phải thực hiện bằng hợp đồng có giá trị pháp lý. Chính quyền địa phương phải chủ động tham gia giúp đỡ các bên thực hiện thuê và cho thuê đất, sử dụng đất theo quy định; tránh tình trạng phó mặc nhà đầu tư và người cho thuê đất.

2.3. Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Là hình thức hộ dân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất nông nghiệp nhưng không còn nhu cầu sản xuất, chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất cho hộ nông dân khác hoặc doanh nghiệp, cá nhân, HTX để đầu tư sản xuất nông nghiệp. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo sự thỏa thuận của hai bên và phải thực hiện bằng hợp đồng có giá trị pháp lý.

2.4. Góp vốn bằng quyền sử dụng đất

Các hộ dân có quyền sử dụng đất tham gia góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất được giao để thành lập hợp tác xã hoặc góp đất với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác để tổ chức sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Việc góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất và tổ chức sản xuất được thực hiện trên cơ sở tự thỏa thuận giữa người dân với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác nhưng phải đảm bảo theo quy định của pháp luật và phải thực hiện bằng hợp đồng có giá trị pháp lý. Hình thức này cần phải lưu ý đến rủi ro khi góp đất nếu sản xuất thua lỗ thì biện pháp xử lý vốn và đất góp sản xuất phải được thể hiện rõ trong hợp đồng.

3. Ban hành cơ chế hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai

Yêu cầu UBND các xã thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các cơ chế, chính sách của Chính phủ, của tỉnh, của huyện đang có hiệu lực để khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia tích tụ, tập trung đất đai; trong điều kiện có thể tham mưu cho Đảng ủy, HĐND cấp xã hỗ trợ việc tích tụ tập trung đất

đai đẩy mạnh phát triển sản xuất quy mô lớn, phát triển nông nghiệp của địa phương. Tùy tình hình cụ thể UBND huyện sẽ đề xuất Huyện ủy, HĐND huyện ban hành cơ chế mới hoặc điều chỉnh cơ chế hiện hành của huyện cho phù hợp nhằm hoàn thành mục tiêu của kế hoạch đề ra.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, thúc đẩy tích tụ tập trung đất đai đối với hai ngành hàng mũi nhọn của huyện trong nông nghiệp

4.1. Lĩnh vực trồng trọt

- Ứng dụng công nghệ vào sản xuất rau, củ quả và sản xuất lúa theo chuẩn VietGAP, hữu cơ, chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (ICM, IPM), sản xuất trong nhà màng, nhà lưới; đẩy mạnh đưa cơ giới hóa, tự động hóa, sinh học hóa vào sản xuất, xây dựng thương hiệu sản phẩm, tham gia chương trình OCOP(chương trình mỗi xã một sản phẩm) nhằm nâng cao năng xuất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây ăn quả, hoa, cây cảnh, giống cây đô thị, cây dược liệu thành các trang trại gắn với phát triển nông nghiệp sinh thái-du lịch trải nghiệm.

4.3. Lĩnh vực thủy sản

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 20/11/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện và Đề án số 1258/QĐ-UBND, ngày 27/02/2020 của UBND huyện về nuôi trồng thủy sản nước lợ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng vùng thủy sản thâm canh, siêu thâm canh, vùng nuôi quảng canh cải tiến gắn với trồng dừa trên bờ bao, kênh mương vùng thủy sản tạo ra các sản phẩm chủ lực như tôm, cua, dừa gắn với du lịch sinh thái. Các xã, thị trấn thuộc vùng đề án thủy sản phải thúc đẩy mạnh mẽ thu hút đầu tư, tích tụ tập trung đất đai để phát triển ngành thủy sản trong những năm tới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch tích tụ, tập trung đất đai sát với thực tiễn và điều kiện của địa phương, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Chú trọng vận động nông dân tại địa phương tham gia tích tụ, đổi mới sản xuất làm giàu trên quê hương. Phối hợp với các phòng, ngành liên quan tổ chức triển khai bộ tiêu chí về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao; hướng dẫn, giúp đỡ thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tiếp cận đất đai tập trung đầu tư sản xuất nông nghiệp theo hướng quy mô lớn trên địa bàn.

2. Các phòng ngành cấp huyện

2.1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì phối hợp với phòng, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao. Tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện điều chỉnh, ban hành các cơ chế hỗ trợ để khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai. Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện; tham mưu giúp UBND huyện bổ khuyết kịp thời những vấn đề nảy sinh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện ở cơ sở.

2.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu, hướng dẫn, giúp đỡ, tạo thuận lợi cho tích tụ, tập trung ruộng đất để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và quản lý, sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác quản lý và sử dụng đất nông nghiệp.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn có nhu cầu tiếp tục tổ chức thực hiện đổi điền, dồn thửa, tích tụ ruộng đất và các nhiệm vụ thuộc chức năng của ngành để thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch của UBND huyện. Tham mưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất nông nghiệp, lâm nghiệp để đảm bảo quyền lợi cho nông dân và đảm bảo quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, lâm nghiệp.

2.3. Phòng Tài chính-Kế hoạch: chủ trì, phối hợp cùng với các phòng, ban, ngành có liên quan tham mưu ban hành cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích, tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

2.4. Đề nghị MTTQ, các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở: phối hợp chặt chẽ với UBND huyện tuyên truyền, vận động Đoàn viên, hội viên, nông dân, danh nghiệp biết và thực hiện chủ trương tích tụ, tập trung đất đai phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao, góp phần đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp và chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Nơi nhận:

- TT huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp huyện;
- UBND 37 xã, thị trấn;
- Các phòng ngành liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Sỹ Nghiêm